

HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NỘI BỘ GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TẠP CHÍ KHOA HỌC Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VIỆT NAM: THỰC TRẠNG VÀ KHUYẾN NGHỊ

GS.TS. Mai Ngọc Cường, TS. Lê Quốc Hội

Đại học Kinh tế Quốc dân

Bài viết này dựa trên cơ sở khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động quản lý tại 4 tạp chí khoa học thuộc các trường đại học khối kinh tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý (Tạp chí) là: Tạp chí Phát triển kinh tế (PTKT) thuộc Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Tạp chí Kinh tế và Phát triển (KT&PT) thuộc Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Tạp chí Khoa học Thương mại (KHTM) thuộc Trường Đại học thương mại và Tạp chí Kinh tế Đối ngoại (KTĐN) thuộc trường Đại học Ngoại thương. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý nhằm góp phần nâng cao chất lượng tạp chí khoa học kinh tế ở các trường đại học Việt Nam.

1 Từ thực trạng quản lý nội bộ tạp chí khoa học....

Quản lý nội bộ tạp chí khoa học trong các trường đại học thực chất là quy trình quản lý hoạt động của một tạp chí khoa học. Quy trình ấy có thể được chia ra làm ba khâu chính: 1) Lập kế hoạch hoạt động; 2) Tổ chức biên tập (tiếp nhận và phân loại bài viết, tổ chức phản biện và biên tập bài viết); 3) Tổ chức in ấn, xuất bản và phát hành tạp chí. Những năm qua, các tạp chí ở các trường đại học khối kinh tế Việt Nam đã có nhiều cố gắng để tăng bước hoàn thiện các khâu này. Qua khảo sát các tạp chí có thể rút ra một số nhận xét sau:

Thứ nhất, về xây dựng kế hoạch hoạt động. Hàng năm, các tạp chí đều xây dựng kế hoạch hoạt động cho cả năm với các nội dung chính như chủ đề các kỳ phát hành trong năm, số lượng và cơ cấu các bài viết của các tác giả có uy tín khoa học cao, số lượng, phạm vi, đối tượng phát hành, kế hoạch nhân sự và tài chính. Mặc dù phạm vi nội dung kế hoạch của mỗi tạp chí có sự khác nhau, nhưng nhìn chung,

kế hoạch hoạt động của tạp chí đã làm căn cứ cho điều hành hoạt động của các Tòa soạn. Do đó hầu hết các tạp chí đã đảm bảo số lượng, thời gian phát hành tạp chí.

Thứ hai, về tổ chức biên tập. 100% tạp chí có thực hiện việc phân loại và sơ loại các bài viết sau khi tiếp nhận qua việc kiểm tra các thành phần yêu cầu và nội dung bài viết (như KT&PT) hoặc kiểm tra về mặt trình bày của bài viết (như KHTM). Bài viết không đảm bảo quy định sẽ được gửi trả lại tác giả để bổ sung. Trong khâu này, các tạp chí vừa chú ý đảm bảo tính nguyên thủy các bài báo khoa học, vừa phù hợp với các chuẩn mực đề ra. Việc áp dụng công tác phân loại và sơ loại bài viết đã nâng cao hiệu quả của công tác quản lý quy trình phản biện, qua đó ý thức nghiêm túc trong nghiên cứu khoa học của các tác giả cũng được nâng cao.

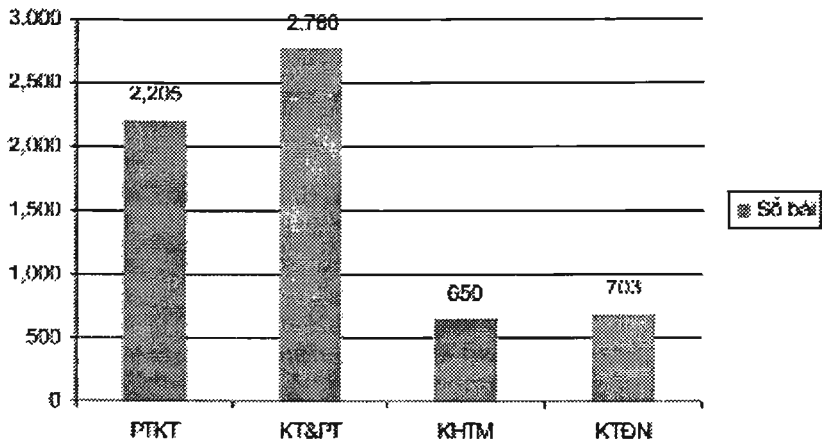
Một số tạp chí như KT&PT và PTKT đã có website để giới thiệu tạp chí và những quy định, quy trình biên tập. Hai tạp chí này cũng đã bước đầu cung cấp cơ sở dữ liệu điện tử về tóm tắt các bài viết và mục lục để tạo cơ sở dữ liệu tham

khảo/trích dẫn cho các nghiên cứu tương lai và tăng hệ số ảnh hưởng của tạp chí. Việc tăng cường nội dung trực tuyến đã góp phần giúp các tạp chí tăng cường khả năng tiếp cận với cộng đồng nghiên cứu trong nước và quốc tế.

Các tạp chí đã chú ý đổi mới quy trình phản biện, hướng đến các chuẩn mực quốc tế, áp dụng quy trình phản biện kín, lựa chọn chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực bài viết. Ở các tạp chí KT&PT và PTKT, tòa soạn đã xây dựng và thực hiện những quy định đánh giá, thẩm định bài viết hướng theo những tiêu chuẩn quốc tế để nâng cao chất lượng bài viết.

Thứ ba, về in ấn và phát hành. Đối tượng bạn đọc của các tạp chí bao gồm các cán bộ nghiên cứu, các nhà hoạch định chính sách, học viên cao học, sinh viên, các tổ chức quốc tế, các nhà quản lý doanh nghiệp. Trong số các đối tượng độc giả này chiếm số đông là nhóm cán bộ nghiên cứu và các nhà hoạch định chính sách. Đối tượng độc giả nước ngoài chủ yếu là đang làm việc ở các tổ chức nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam. Nhóm các nhà quản

Hình 1: Tổng số bài báo khoa học công bố trên các tạp chí 2000-2010



Nguồn: Số liệu điều tra của đề tài (1)

lý doanh nghiệp mới chỉ thu hút được sự quan tâm của các khối các Tổng công ty nhà nước. Trong những năm qua các tạp chí có nhiều cố gắng để không ngừng mở rộng đối tượng bạn đọc, nâng cao phạm vi ảnh hưởng và phục vụ nhu cầu xã hội về thông tin phục vụ quản lý và nghiên cứu.

Việc hoàn thiện công tác quản lý nội bộ các tạp chí đã góp phần từng bước nâng cao chất lượng các tạp chí. Số lượng bài báo đăng tải trên các tạp chí trong 10 năm gần đây (2000-2010) có sự tăng trưởng khá

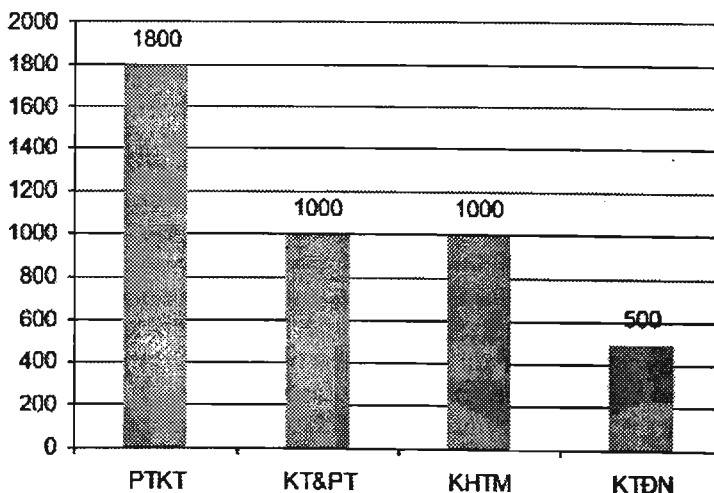
manh, cho thấy sự thu hút của tạp chí đối với cộng đồng nghiên cứu khoa học. Cơ cấu bài viết theo học hàm/học vị của tác giả trên các tạp chí nhìn chung có sự gia tăng qua các năm. Nhóm các bài viết của nhóm tác giả là GS, PGS và tiến sỹ luôn có mức cao hơn so với nhóm thạc sỹ, cử nhân và nghiên cứu sinh. Điều này phản ánh sự chọn lọc các bài viết có chất lượng cao hơn tập trung nhiều ở nhóm các tác giả có học hàm và học vị cao. Xu hướng này cũng cho thấy có sự chú trọng cải thiện chất lượng các bài báo đăng tải trên các tạp chí trong những năm gần đây.

Nhờ thế, vị thế và uy tín các tạp chí ngày càng được khẳng định và nâng cao. Đến nay các tạp chí đã được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước công nhận là các tạp chí được tính điểm công trình khoa học.

Bên cạnh những thành công đó, quản lý nội bộ các tạp chí vẫn còn nhiều bất cập như trong tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động, các tạp chí đều có kỳ chậm xuất bản so với thời hạn công bố; việc tổ chức thẩm định, phản biện đôi khi vẫn còn dể dãi, chưa chú ý đến tổ chức Hội đồng biên tập

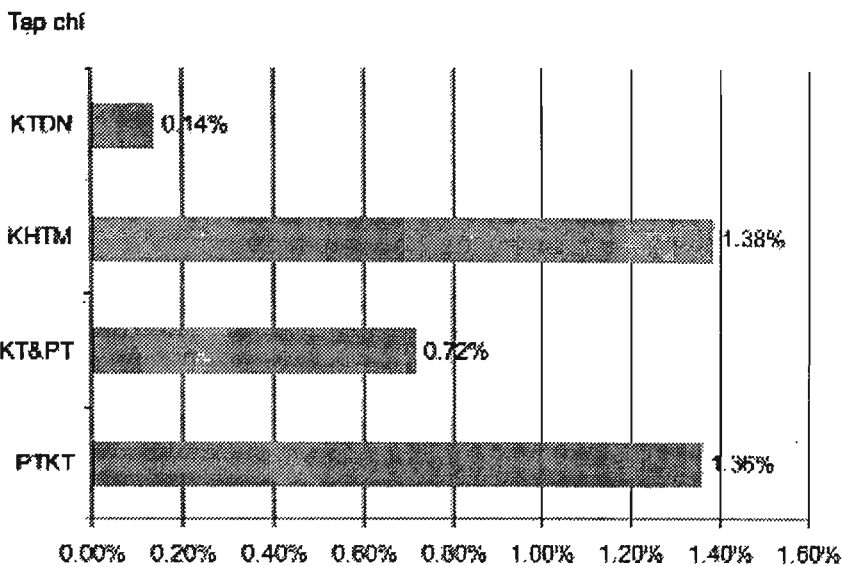
Hình 2: Số lượng phát hành hàng kỳ của các tạp chí năm 2010

SL bán phát hành/hàng kỳ



Nguồn: Số liệu điều tra của đề tài (1)

Hình 3: Tỷ lệ bài báo tác giả nước ngoài ở các tạp chí



Nguồn: Số liệu điều tra của đề tài (1)

một cách toàn diện; việc tổ chức tiếp nhận, phân loại, phản biện vẫn còn thủ công; lượng phát hành và nguồn thu từ bán tạp chí còn thấp.

Một trong những hạn chế chủ yếu của các tạp chí là tính quốc tế còn thấp, khả năng hội nhập quốc tế còn hạn chế. Hầu hết các tạp chí bị giới hạn địa lý phát hành trên lãnh thổ Việt Nam, chưa có sự hiện diện trên trường quốc tế; chất lượng nội dung tạp chí chưa đáp ứng các yêu cầu quốc tế, tỷ lệ người nước ngoài tham gia viết bài cho các tạp chí còn thấp; kết quả là hiện nay chưa có một tạp chí nào được công nhận đạt chuẩn trong khu vực và quốc tế.

Những hạn chế trên đây xuất phát từ những nguyên nhân chủ yếu sau đây:

Một là, nhận thức của cơ quan quản lý các cấp từ Bộ đến các Trường về vị trí vai trò của tạp chí khoa học chưa đầy đủ, nên một thời gian dài đã bỏ mặc cho các Tòa soạn tạp chí tự bươn trải để tồn tại.

Hai là, hầu hết các tạp chí còn thiếu hệ thống chính sách làm cơ sở pháp lý cho hoạt động, mặc dù ngay từ khi ra

đời các tạp chí đều thiết lập một chính sách để vận hành. Tuy nhiên kết quả khảo sát cho thấy, không có tạp chí nào xây dựng bộ chính sách đầy đủ và thuyết phục. Thực tế thì chỉ tồn tại một số nội dung được xem là thuộc về chính sách tạp chí nằm trong giấy phép hoạt động, quyết định thành lập. Xét về lĩnh vực nội dung bao phủ của các tạp chí thì đa phần các tạp chí đưa ra phạm vi lĩnh vực nội dung quá rộng, điều này khiến các tạp chí không thể hiện được sự khác biệt với các tạp chí khác. Hơn nữa một chính sách không rõ ràng và đầy đủ khiến quá trình biên tập trở nên thiếu hiệu quả. Ban biên tập phải mất thêm nhiều thời gian và công sức để sơ loại các bài viết không phù hợp, các nhà phản biện do thiếu thông tin nên có thể vẫn thực hiện phản biện với các bài viết nằm ngoài phạm vi lĩnh vực của tạp chí.

Ba là, các tạp chí chưa chú ý đến tổ chức Hội đồng biên tập một cách toàn diện, nhất là các tiêu chuẩn hướng đến hội nhập quốc tế. Ở một số tạp chí thành viên Hội đồng biên tập chưa đủ để bao quát hết các lĩnh vực chính của kinh tế, hoạt

động chưa đều, phần lớn các công việc do một số ít các thành viên chủ chốt đảm nhiệm. Vai trò của các thành viên Hội đồng rất mờ nhạt, có thể nói là chỉ có tính chất hình thức. Hội đồng biên tập các tạp chí không có sự đa dạng về mặt địa lý, không có tạp chí nào có thành viên Hội đồng biên tập là chuyên gia nước ngoài có uy tín. Nếu có cũng chỉ mang tính hình thức, thực tế ít tham gia vào các hoạt động của tạp chí. Các tạp chí không có nhà phản biện/biên tập đến từ quốc gia khác. Điều này làm giảm uy tín của các tạp chí và dẫn đến hệ quả là không thu hút được các bài viết có chất lượng cao.

Bốn là, sự khan hiếm nguồn lực bao gồm cả nhân tài, vật lực là phổ biến trong các tạp chí. Hiện tại, một số tạp chí vẫn chưa được hoạt động độc lập, còn nhiều vị trí kiêm nhiệm, kể cả kiêm nhiệm Tổng biên tập. Do đó, việc quan tâm suy nghĩ để xuất chiến lược, kế hoạch, phương hướng nội dung phát triển còn gặp nhiều khó khăn; cán bộ tạp chí đều phải kiêm nhiệm thêm các công việc khác, chưa có sự chuyên môn hóa trong hoạt



động quản lý xuất bản tạp chí. Hầu hết các cán bộ còn thiếu chuyên môn nghiệp vụ báo chí. Kết quả phỏng vấn các cán bộ đang làm việc tại các tạp chí cho thấy, có đến 89% số người được hỏi cho rằng đào tạo bồi dưỡng kiến thức chuyên môn cho các cán bộ tạp chí là vấn đề quan trọng nhất đối với cán bộ tạp chí. Mặc dù các tạp chí đều được trang bị các các điều kiện cơ sở vật chất tối thiểu cho hoạt động như văn phòng làm việc, máy vi tính, máy in và một số điều kiện vật chất khác, nhưng 66,67% cán bộ được hỏi cho rằng cơ sở vật chất thiếu thốn và kinh phí eo hẹp là yếu tố có mức độ khó khăn lớn (cấp độ 4 và 5) để nâng cao chất lượng hoạt động tạp chí.

2. Đến một số khuyến nghị chủ yếu

Thứ nhất, các cấp quản lý Nhà nước cần có sự nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò, tầm quan trọng và đặc điểm của tạp chí khoa học trong các trường đại học khối kinh tế để có chính sách đầu tư đúng mức. Trường đại học trước tiên là một cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học. Nó cung cấp cho xã hội sản phẩm đào tạo có trình độ khoa học cao. Chính vì thế, giảng viên, cán bộ nghiên cứu, cán bộ quản lý, sinh viên, nhất là học viên cao học và nghiên cứu sinh phải thực hiện cả hai nhiệm vụ là đào tạo và nghiên cứu khoa học. Thiếu một trong hai nhiệm vụ đó thì chưa phải là một trường đại học. Hai chức năng này của trường đại học có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Nghiên cứu khoa học tốt sẽ góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, mở rộng tư duy khoa học, hoàn thiện bài giảng, chương trình giáo trình, phương pháp giáo dục, từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm đào tạo. Ngược lại, chất lượng đào tạo và chất lượng đội ngũ cao sẽ thúc đẩy hoạt động

nghiên cứu khoa học ngày càng phát triển. Thực tiễn này cũng chứng minh ở nước ta. Các trường đại học hàng đầu đều là các trường có thứ bậc cao về đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Tạp chí khoa học trong các trường đại học là sản phẩm của trường đại học và phục vụ trước hết cho hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo của trường đại học. Nó có nhiệm vụ công bố kết quả nghiên cứu và đào tạo của trường, vì thế tác giả bài viết cũng như bạn đọc của tạp chí trước hết và trọng tâm là các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, các giảng viên đại học và sinh viên đại học, cho dù một tạp chí khoa học có uy tín cũng có thể sẽ thu hút được nhiều tác giả và độc giả là các nhà quản lý vĩ mô và quản lý địa phương, quản lý doanh nghiệp trong và ngoài nước. Ví thế, tạp chí khoa học trong trường đại học vừa là cơ quan ngôn luận, vừa là một công cụ giáo dục, vừa là cầu nối giao lưu trong nước và quốc tế, vừa là phương tiện quảng bá hình ảnh của một trường đại học. Là cơ quan ngôn luận vì tạp chí khoa học trình bày ý kiến, quan điểm chính thức của trường đại học chủ quản về mọi vấn đề khoa học và chính trị-xã hội, thực hiện quyền tự do ngôn luận của tập thể cán bộ, giảng viên, sinh viên trong trường và của cả các chuyên gia ngoài trường (với tư cách cộng tác viên). Là công cụ giáo dục vì tạp chí khoa học đưa thông tin khoa học mới nhất, thiết thực nhất cho cán bộ giảng viên và sinh viên (không chỉ của riêng trường đại học ấy), cung cấp cho họ những kiến thức thiết thực, phục vụ việc dạy và học. Là cầu nối giao lưu giữa các nhà khoa học và giữa nhà khoa học với xã hội vì tạp chí khoa học là diễn đàn cho các nhà nghiên cứu trao đổi học thuật, chia sẻ kiến thức chuyên môn bằng ngôn ngữ duy nhất là

khoa học; qua tạp chí khoa học các công trình nghiên cứu của cán bộ giảng viên, các nhà khoa học được công bố với xã hội. Không có tạp chí khoa học thì các công trình nghiên cứu của các nhà khoa học sẽ không được biết tới, thông tin khoa học không tới được xã hội và giá trị của thông tin khoa học đối với xã hội sẽ không còn. Một nhà khoa học đã nói, công trình nghiên cứu khoa học chỉ thực sự có ý nghĩa khi nó được công bố trên tạp chí khoa học. Cuối cùng, tạp chí khoa học cũng là một phương tiện quảng bá hình ảnh cực kỳ hữu hiệu vì chất lượng tạp chí phản ánh trực tiếp chất lượng nghiên cứu khoa học và đào tạo của một trường đại học không những trong nước mà còn trên phạm vi quốc tế. Không thể có chuyện một trường đại học kém chất lượng lại sở hữu tờ tạp chí khoa học uy tín hàng đầu được. Thực tế là chỉ cần nhìn vào tạp chí khoa học là biết khả năng nghiên cứu và đào tạo của trường đại học chủ quản.

Thêm nữa, tạp chí khoa học trong các trường đại học khối kinh tế phải bám sát đường lối phát triển kinh tế xã hội của đất nước, phổ biến các thông tin khoa học liên quan đến các quan điểm, tư duy kinh tế của Đảng và Nhà nước. Khác với các tạp chí khoa học khối tự nhiên, kỹ thuật, thông tin khoa học của các tạp chí này cung cấp cho xã hội kết quả nghiên cứu về những quy luật của tự nhiên và kỹ thuật, không phụ thuộc vào tư duy chủ quan của con người, các tạp chí khoa học kinh tế nói chung, tạp chí khoa học trong các trường đại học khối kinh tế nói riêng có đặc điểm là cung cấp các thông tin khoa học kinh tế, mà khoa học kinh tế lại chịu tác động rất lớn của chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Dẫu rằng khoa học kinh tế cũng phải phản ánh quy luật khách quan,



nhưng quy luật kinh tế lại có đặc điểm là có liên quan tới hoạt động có ý thức của con người. Chính con người đã tạo ra những cơ sở, những điều kiện cho sự phát sinh của những quy luật và tính quy luật kinh tế. Đồng thời cũng thông qua con người các quy luật kinh tế được nhận thức vận dụng thành những chủ trương, chính sách, đường lối, chiến lược phát triển. Những cơ sở, điều kiện được con người tạo lập ra mà đúng đắn, sự nhận thức vận dụng của con người mà phù hợp với quy luật thì sự vận động của nền kinh tế sẽ đi đúng hướng, sẽ phát triển. Ngược lại, sẽ bị quy luật trả thù. Điều này vừa tạo điều kiện thuận lợi, vừa là thách thức đối với các tạp chí khoa học trong các trường đại học khối kinh tế. Thuận lợi vì, các tạp chí kinh tế sẽ được sự quan tâm, tạo điều kiện của Đảng và Nhà nước về mọi mặt cho tạp chí phát triển. Song thách thức là ở chỗ khả năng hội nhập với các tạp chí quốc tế sẽ khó khăn, nhất là đối với các tạp chí khoa học có các hệ tư duy và quan điểm khác nhau.

Xuất phát từ đó, để phát huy vai trò, vị trí của các tạp chí và giúp các tạp chí vượt qua các thách thức trong hội nhập được với quốc tế, được các hệ thống ISI, Scopus thừa nhận, đòi hỏi các nhà quản lý các cấp cần phải có sự đầu tư thỏa đáng về nguồn nhân tài vật lực từ nguồn ngân sách Nhà nước và ngân sách các trường đại học cho tạp chí hoạt động.

Thứ hai, các tạp chí cần chú ý tới việc lập kế hoạch công việc cụ thể cho từng số, chủ động xin ý kiến về các chủ đề, thường xuyên cập nhật, theo dõi bổ sung những vấn đề xã hội cấp bách nảy sinh để tăng tính cập nhật thông tin. Một trong nội dung của kế hoạch hoạt động tạp chí là cần có chủ trương để thu hút các bài viết có chất lượng tốt đến tạp chí.

Liên quan đến vấn đề này, Tòa soạn các tạp chí cần huy động được sự tham gia của các thành viên Hội đồng biên tập thông qua việc gửi bài của bản thân hoặc vận động các nhà nghiên cứu có uy tín gửi bài theo quy định; Khuyến khích các tác giả trong nước gửi bài đến tạp chí bằng cách trả tiền thù lao tương xứng cho mỗi bài báo được nhận đăng; Mời và khuyến khích các nhà khoa học có uy tín quốc tế viết bài chủ đề cho mỗi số của tạp chí và trả nhuận bút xứng đáng cho họ; Tân dụng các hội nghị quốc tế tổ chức tại Việt Nam bằng cách chọn lọc bài viết có chất lượng cao để in thành tuyển tập của các hội nghị ấy; Phối hợp chặt chẽ giữa các tạp chí khoa học để hạn chế những bài đã bị các tạp chí khác từ chối vì chất lượng kém và ngăn chặn hiện tượng đồng thời gửi đăng những kết quả tương tự ở nhiều tạp chí.

Thứ ba, chú trọng xây dựng quy trình, quy chế phản biện theo tiêu chuẩn quốc tế. Phản biện là khâu then chốt để đảm bảo chất lượng khoa học của tạp chí. Do vậy, để nâng cao chất lượng các tạp chí hướng tới chuẩn quốc tế thì quy trình và quy chế phản biện cũng phải theo tiêu chuẩn quốc tế. Cụ thể: mỗi bài viết ít nhất có 2 phản biện độc lập là các chuyên gia đầu ngành của các lĩnh vực khoa học. Việc đánh giá, thẩm định bài viết của người phản biện được dựa trên các tiêu chí: (i) những đóng góp của tác giả cho lĩnh vực học thuật, có thể là những đóng góp về lý thuyết, thực nghiệm hay phương pháp; (ii) mối liên hệ giữa kết quả nghiên cứu của tác giả với những phát hiện khác trong các nghiên cứu trước đó. Bài viết không đạt được những yêu cầu về tiêu chuẩn đó sẽ bị loại.

Cần có quy định rõ ràng để người phản biện phải đặt ra những yêu cầu cao đối với tác

giả bài viết về hoàn thiện bài viết qua việc chỉ ra những phần phải sửa chữa, bổ sung. Người viết sẽ phải làm rõ đã chữa, bổ sung bài viết như thế nào và được gửi lại người phản biện lần hai để thẩm định lại đã đạt yêu cầu hay chưa. Các bài viết phải tiếp tục sửa chữa, bổ sung cho đến khi người phản biện và Hội đồng biên tập chấp nhận.

Cần thiết lập cơ sở dữ liệu về phản biện. Bên cạnh thông tin về các lĩnh vực mà mỗi chuyên gia có thể đánh giá, cần lưu trữ cả thông tin về những lần đã làm phản biện, ví dụ; thời gian trả lời, đã đánh giá cho bài báo nào và chất lượng phản biện ra sao? Nếu ai đó thường bắt tạp chí phải chờ đợi quá lâu, hoặc đã nhiều lần đưa ra nhận xét không chính xác, để sót nhiều lỗi, thì không mời lại làm phản biện. Ngoài ra, các thông tin khác như địa chỉ liên lạc (địa chỉ nơi công tác, địa chỉ email, số điện thoại...) sẽ rất có ích cho ban biên tập trong việc liên hệ, trao đổi với phản biện một cách nhanh chóng, rút ngắn thời gian bài, chờ xử lý.

Chú ý xây dựng các quy định và hướng dẫn chi tiết về các yêu cầu nhận xét, phản biện bài báo và thường xuyên nhắc nhở, đề nghị các phản biện thực hiện. Trả thù lao tương xứng cho nhà phản biện.

Thứ tư, tổ chức Hội đồng biên tập, tư vấn và cộng tác viên đạt tiêu chuẩn quốc tế. Từ thực trạng công tác quản lý tạp chí ở các trường đại học cho thấy, việc tăng cường năng lực của Hội đồng biên tập và các cộng tác viên trong và ngoài nước là khâu có ý nghĩa cực kỳ quan trọng. Để nâng cao chất lượng, các tạp chí cần kiện toàn lại Hội đồng biên tập theo các hướng sau đây:

Mời các nhà khoa học đang là thành viên Hội đồng biên tập và cộng tác viên của các tạp chí thuộc diện ISI hoặc Scopus ở các nước tham gia vào các

hoạt động phản biện, góp ý, sửa chữa, hiệu đính bài viết.

Bố trí thành phần Hội đồng biên tập cố chuyên ngành đa dạng, phủ kín những lĩnh vực hoạt động theo sứ mệnh của tạp chí. Lựa chọn các thành viên Hội đồng biên tập là những nhà nghiên cứu uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu của họ. Phân công các thành viên Ban biên tập đặc trách tổ chức khâu biên tập của lĩnh vực tương ứng. Đồng thời, các Tòa soạn cần tổ chức cho các thành viên Hội đồng biên tập thường xuyên trao đổi và phối hợp hoạt động, cập nhật các thông tin về các lĩnh vực nghiên cứu.

Xây dựng và phát triển một mạng lưới rộng rãi những nhà nghiên cứu kinh tế trong và ngoài nước tham gia làm công tác phản biện bài cho tạp chí. Luôn tạo lập và duy trì mối quan hệ tốt với các phản biện. Động viên và nâng cao trách nhiệm của các thành viên Hội đồng biên tập bằng việc thực hiện thủ lao trách nhiệm cho các thành viên hội đồng biên tập.

Thứ năm, củng cố tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ tòa soạn. Qua khảo sát cho thấy, năng lực đội ngũ còn hạn chế. Hầu hết cán bộ tòa soạn đều thiếu nghiệp vụ về báo chí, trình độ ngoại ngữ cũng còn hạn chế. Đội ngũ biên tập viên, chuyên viên có trình độ sau đại học mới đạt gần 50%. Do đó cần chú ý tăng cường bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí, trình độ ngoại ngữ và trình độ sau đại học cho đội ngũ biên tập viên, chuyên viên tạp chí thông qua việc mời các chuyên gia trong nước giới thiệu phương pháp quản lý bài viết theo chuyên đề cho cán bộ tạp chí hay tổ chức các cuộc trao đổi kinh nghiệm tổ chức, quản lý giữa cán bộ của tạp chí với cán bộ của tạp chí của các trường đại học kinh tế khác.

Thứ sáu, tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại phục

vụ cho quản lý nội bộ tạp chí. Ở đây một loạt các vấn đề cần được quan tâm như xây dựng Website các tạp chí có chất lượng cao và hoạt động ổn định; tăng cường trang bị các máy móc và phương tiện kỹ thuật; xây dựng hệ thống gửi bài và phản biện trực tuyến. Cần nói thêm là, hiện nay, hệ thống gửi bài và phản biện trực tuyến được hầu hết các tạp chí quốc tế áp dụng do những lợi ích đã mang lại. Sử dụng hệ thống gửi bài và phản biện trực tuyến sẽ đem lại những lợi ích cơ bản như: Nguồn bài viết tăng lên đáng kể vì vậy mà lượng bài chất lượng cao nhiều hơn, nội dung phong phú hơn, thu hút được nhiều tác giả quốc tế là các chuyên gia giỏi; Rút ngắn thời gian xuất bản (từ thời điểm bài viết được gửi đến khi được đăng), điều này có nghĩa rằng các bài viết đăng tải trên mỗi số tạp chí phát hành có tính thời sự hơn, thích hợp hơn; Giảm được nhiều chi phí phục vụ xuất bản (thư, fax, sao chụp...); Tạo lập và quản lý cơ sở dữ liệu về các bài viết, tác giả, chuyên gia phản biện, thành viên biên tập...). Như vậy, những lợi ích trên là phù hợp với mục tiêu đưa tạp chí đạt chuẩn quốc tế ISI hay Scopus vì những lợi ích này sẽ làm tăng tính quốc tế của tạp chí, một trong những tiêu chí quan trọng được ISI/Scopus xem xét.

Cuối cùng, tăng cường đầu tư tài chính cho các tạp chí của các trường đại học khối kinh tế. Các nguồn tài chính cần được khai thác là:

Nguồn ngân sách cho khoa học và công nghệ (KH&CN). Như trên đã phân tích, vì tạp chí khoa học trong trường đại học là cơ quan công bố các công trình nghiên cứu khoa học trước hết của cán bộ khoa học, giáo viên và sinh viên nhà trường, do đó nguồn đầu tư tài chính cho hoạt động tạp chí phải từ nguồn ngân sách cho KH&CN. Vì thế, Bộ giáo dục và đào tạo (GD&ĐT)

và các trường cần có kế hoạch phân bổ tài chính hàng năm cho hoạt động này. Trên cơ sở nguồn tài chính cho KH&CN của Bộ GD&ĐT cấp hàng năm cho KH&CN và nguồn từ ngân sách của nhà trường, các trường đại học cần có kế hoạch bố trí ngân sách cho hoạt động của tạp chí.

Bản thân các tạp chí khoa học là đơn sự nghiệp, có ưu thế quảng cáo thương hiệu cho các doanh nghiệp trong nền kinh tế. Vì thế, các tạp chí cần chủ động phát huy thế mạnh này để có nguồn thu, đảm bảo một phần kinh phí nhất định cho một số khâu hoạt động.

Để trở thành các tạp chí theo chuẩn mực quốc tế, Nhà nước cần có sự đầu tư lớn, theo chương trình dự án cho các tạp chí để phấn đấu đạt tiêu chuẩn quốc tế. Các tạp chí cần chủ động xây dựng Chương trình, Dự án, trình Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Khoa học và công nghệ phê duyệt. □

Tài liệu tham khảo:

1. Mai Ngọc Cường và Lê Quốc Hội (2010), *Đổi mới quản lý các đề tài khoa học theo hướng khuyến khích công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí khoa học ở các trường đại học kinh tế Việt Nam*, Hội nghị tổng kết Hoạt động KH&CN giai đoạn 2006-2010 và định hướng phát triển 5 năm 2011-2015 của các trường đại học khối kinh tế, quản trị kinh doanh.
2. Trần Chí Thành (2011), *Hoàn thiện công tác quản lý góp phần nâng cao chất lượng hoạt động tạp chí khoa học ở các trường đại học kinh tế*. Đề tài cấp Bộ 2009-06-140.
3. Trường Đại học Kinh tế quốc dân (2010), *Đề án nâng cao chất lượng Tạp chí Kinh tế và Phát triển— Journal of Economics & Development (JED) đạt tiêu chuẩn quốc tế*, Hà Nội năm 2010.